

Hồi thứ hai mươi
Giặc Hồ xuôi ngựa thành to sụp,
Trắng sử dụng đao ý khí hào

Vệ Việt vô cùng kinh ngạc, Nam Tề Vân vừa định kể lại chuyện đã qua, Vệ Việt đã nói “Nam hiền diệt, người chỉ biết một mà không biết hai, cái nhẫn ấy vốn có một cặp, vả lại là của ta tặng cho Hoàng Phủ Tung. Ba mươi năm trước ta lấy được cặp nhẫn ấy ở Hồi Cương, nghe nói là vật trong cung của Thổ vương, có thể trừ tà, về sau rơi vào tay một tù trưởng, ta có ơn với tù trưởng ấy, y bèn tặng cho ta, ta lại tặng lại cho Hoàng Phủ Tung. Cho nên người không thể dưng vào đó mà nói Không Không Nhi giở trò ma. Có điều tại sao Hoàng Phủ Tung lại tách cặp nhẫn ấy ra, tặng một cái cho Đoàn Khuê Chương, đó mới là chuyện kỳ lạ. Người rất thân thiết với Đoàn Khuê Chương, chắc hiểu được lý do bên trong chứ?”.

Nam Tề Vân nói “Ta cũng biết một chiếc nhẫn sắt khác cũng cùng kiểu cùng dáng, nhưng cái nhẫn ấy dường như không phải của Hoàng Phủ Tung”. Vệ Việt nói “Nghĩa là sao”. Nam Tề Vân kể lại chuyện năm xưa cùng Đoàn Khuê Chương bị võ sĩ của An Lộc Sơn truy bắt, Đoàn Khuê Chương bị trọng thương, hôn mê bất tỉnh, về sau gặp Hoàng Phủ Tung trong ngôi miếu hoang, Hoàng Phủ Tung trượng nghĩa cứu giúp, không những tặng được hoàn cho Đoàn Khuê Chương, mà còn đánh lui truy binh giúp họ. Sau đó mới nói tới chuyện chiếc nhẫn “Lúc ấy Hoàng Phủ Tung biết Đoàn Khuê Chương không dễ dàng chịu ơn người khác, bèn tháo một cái nhẫn sắt ra đeo vào ngón tay Đoàn Khuê Chương, lúc ấy Đoàn Khuê Chương vẫn đang hôn mê, Hoàng Phủ Tung nói với ta rằng: Nhờ người nhắc lại với Đoàn đại hiệp giúp, sau này nếu y gặp một người, người ấy cũng mang một chiếc nhẫn sắt giống hệt thế này, thì xin y vì ta mà giữ thể diện cho người ấy”.

Nam Tề Vân kể lại câu chuyện xong, nói tiếp “Cặp nhẫn này một cái trong tay Đoàn Khuê Chương, tuy ta không biết chủ nhân của cái kia, nhưng có thể đoán được Hoàng Phủ Tung đã tặng cho người ấy trước, nên ta mới cảm thấy kỳ lạ”.

Vệ Việt lúc ấy mới cảm thấy kỳ lạ, trầm ngâm một lúc, nói “Nhưng ta lại nhận ra rõ ràng là chiếc nhẫn ta tặng cho Hoàng Phủ Tung trước kia, quyết không phải giả? Không Không Nhi lấy trộm được ở đâu cái nhẫn ấy nhỉ?”.

Nam Tề Vân nói “Bản lĩnh thần thâm của Không Không Nhi, thiên hạ vô song, ờ, chỉ e là...”. Vệ Việt nói “Người sở chiếc nhẫn của Đoàn Khuê Chương bị y ăn trộm phải không? Nếu luận về bản lĩnh của Không Không Nhi, thì chiếc nhẫn ấy trên tay người khác mà y muốn ăn trộm cũng không phải khó, nhưng tối nay ta và Hoàng Phủ Tung có hẹn với nhau, chỉ có ba người biết, trừ hai người bọn ta, còn có một người mà ta sai đưa thư”. Nam Tề Vân vội hỏi “Người ấy là ai?”. Vệ Việt nói “Là đệ tử đáng tin cậy nhất của ta, y quyết không tiết lộ với người ngoài, nếu Hoàng Phủ Tung không nói ra thì Không Không Nhi làm sao biết được?”.

Hai người đều cảm thấy chuyện này có rất nhiều điểm đáng ngờ, quả thật nghĩ nát óc cũng không sao hiểu nổi. Vệ Việt ngẫm nghĩ một lúc rồi nói “Để ta về hỏi đệ tử của ta trước, nếu hỏi không ra, ta sẽ tới Cửu Nguyên gặp người, giúp người tìm nơi ở của mẹ con Hạ Lăng Sương”.

Nam Tề Vân gặp phải một vụ án không rõ ràng thế này cũng đành bó tay, nghĩ thầm “Quân tình khẩn cấp, cũng chỉ có về Cửu Nguyên trước rồi sẽ tính”. Y cảm ơn Vệ Việt, chờ tới trời sáng, hai người lập tức chia tay.

Ngựa Nam Tề Vân đi nhanh, chiều tối hôm sau đã về tới phủ Thái thú Cửu Nguyên, vì trời đã tối nên y không muốn tới làm kinh động Quách Tử Nghi, trước tiên trở về chỗ mình ở.

Thiết Ma Lặc nghe nói sư huynh trở về vội ra đón, từ xa đã kêu lên “Thế nào? Sư tẩu của đệ đâu? Tại sao huynh không đưa tỷ ấy cùng về?”, đến khi ngẩng lên mới phát giác thần sắc Nam Tề Vân có chỗ kỳ lạ. Lúc y đi vô cùng vui vẻ, bây giờ trở về lại cúi đầu rũ rượi, dáng vẻ tiêu tụy, giống như vừa bị bệnh nặng xong.

Thiết Ma Lặc giật nảy mình, hỏi “Sư huynh, có chuyện gì vậy?” Nam Tề Vân nói “Chuyện này dài lắm, về phòng ta sẽ thông thả kể cho người nghe”.

Thiết Ma Lặc nghe y kể xong, nói “Chuyện này nhất định có liên quan tới thằng tiểu tặc họ Vương, sư huynh, chúng ta tới đại náo cốc

Long Miên cho trời long đất lở một phen”.

Nam Tể Vân cười gượng nói “Chỗ này cách cốc Long Miên hàng ngàn dặm, đâu phải nói đi là đi? Bây giờ quân tình khẩn cấp, chúng ta đều phải chờ nghe lệnh của Thái thú, không thể tùy tiện làm bừa”.

Suốt đêm ấy Nam Tể Vân trăn trở mãi nghĩ thầm với võ công của mẹ con Hạ Lăng Sương, lẽ ra không đến nỗi dễ dàng bị nhà họ Vương bắt được, lại nghĩ tới của Hạ Lăng Sương đối với mình tình nghĩa sâu nặng, cho dù rơi vào tay Vương Long Khách cũng quyết không chịu khuất phục, lúc ấy mới hơi yên tâm.

Quách Tử Nghi biết Nam Tể Vân đã về, trời vừa sáng bên gọi hai sư đệ y vào gặp, Quách Tử Nghi già dặn việc đời, đêm qua nghe nói y một mình rũ rượi trở về, đã đoán được hôn sự của y nhất định đã có biến hóa, nên không hỏi về việc y tới nhà họ Hạ, chỉ tươi cười nói “Quốc gia nhiều nạn, đúng là lúc nam nhi giúp nước, chuyện gia thất tạm gác lại cũng được. Nam tướng quân, người trở về rất đúng lúc!”. Nam Tể Vân vội hỏi “Quân tình lại phát sinh chuyện gì thế”.

Quách Tử Nghi nói “Quân tình mười phần khẩn cấp, An Lộc Sơn vì con y bị triều đình giết chết, phát quân đánh mạnh, toàn bộ quân của Tiết độ sứ Hà Nam Trương Giới Nhiên tan vỡ, đại quân của Phong Thường Thanh chưa đánh đã vỡ theo gió mà chạy, bây giờ đã lui vào Đồng Quan rồi”. Nguyên An Lộc Sơn có hai con trai, con lớn là Khánh Tông, con thứ là Khánh Tự, Khánh Tự ở lại Phạm Dương giúp đỡ cha, Khánh Tông là Quận mã của quận chúa Vinh Nghĩa, cháu gái Huyền tông, trước nay ở tại kinh sư. Sau khi An Lộc Sơn làm phản, Dương Quốc Trung dâng tờ tâu nói cha con họ thường ngầm ngầm thư từ với nhau, nếu còn giữ lại trong triều đình, e sẽ thành mối họa tâm phúc, Huyền Tông chuẩn tấu, truyền chỉ xử tử An Khánh Tông, Vinh Nghĩa quận chúa vợ y cũng ban ơn cho được tự tặn.

An Lộc Sơn được tin, cả giận nói “Người giết một đứa con trai của ta, ta sẽ đập bằng Trường An, giết hết văn võ trong triều đình của người”. Trong lúc thịnh nộ, bên thả quân cho mặc ý chém giết, những chỗ đi qua không còn sót con gà con chó.

Lúc ấy triều đình phái ba lộ đại quân dẹp giặc, một lộ là Phong Thường Thanh vừa nhận chức Tiết độ sứ Phạm Dương, Bình Lô, y phiên chế sáu vạn tráng đinh vừa mộ được thành tân quân, chính diện cự địch ở Hà Bắc, một lộ là Đại tướng quân Kha Thư Hàn, thống

suất biên quân người Hồ, trấn thủ Đồng Quan làm bình phong cho Trường An, một lộ nữa do Tiết độ sứ Hà Nam Trương Giới Nhiên thống suất quân mười ba quận Trần Lưu, cùng Phong Thường Thanh ủng hộ cho nhau. An Lộc Sơn trước tiên đánh Trương Giới Nhiên, Thái thú Trần Lưu Quách Nột mở cửa thành ra hàng, Trương Giới Nhiên toàn quân tan vỡ, bị An Lộc Sơn bắt sống, lập tức xử tử. Phong Thường Thanh là người chí lớn tài nhỏ, quân sĩ mộ được đều là bọn vô lại ở chợ búa, chưa từng được huấn luyện, An Lộc Sơn đem thiết kỵ đánh tới quan quân không sao chống cự, thua lớn bỏ chạy. Phong Thường Thanh dẫn tàn quân vài ngàn người lui vào Đồng Quan, dựa vào Kha Thụ Hàn để tự bảo vệ. Huyền Tông nghe tin cả giận, lập tức hạ lệnh, sai Kha Thụ Hàn đem Phong Thường Thanh ra chém trước ba quân.

Nam Tề Vân nghe tin quân tình nguy cấp như thế, lập tức nhiệt huyết sôi lên, vứt hết tình cảm nữ nhi qua một bên, hỏi Quách Tử Nghi “Thế giặc xương cuồng, sinh linh lầm than, chúng ta há lại ngồi nhìn? Không biết triều đình đã ra lệnh cho lệnh công xuất binh chưa?”.

Quách Tử Nghi nói “Ta đang định bàn với các người, tối qua triều đình đã phái Trung sứ tới tuyên đọc chiếu thư, sai ta làm Tiết độ sứ Sóc Phương, trong chiếu thư bảo ta giữ vững đất đai, thừa cơ xuất kích. Theo ta thấy, thế giặc đang mạnh, nếu chỉ cố thủ sẽ bị địch nhân phá tan, nhưng nếu xuất kích bữa bãi, địch đông ta ít thì lại e khó nắm chắc phần thắng, công thủ hai bề đều khó, không biết Nam tướng quân có kế sách gì hay?”.

Nam Tề Vân nói “Trương Thái thú ở Tuy Dương đã sớm chuẩn bị, lệnh công có thể liên binh với y”. Quách Tử Nghi nói “Thái thú Tuy Dương Trương Tuần, Thái thú Bình Nguyên Nhan Chân Khanh, hai chỗ ấy ta đều đã có hẹn với họ rồi, chỉ là binh lực vẫn còn chưa đủ.

Thiết Ma Lặc chợt nói “Tại hạ có một kế, không biết có dùng được không?”. Quách Tử Nghi nói “Một người tính ngắn, hai người tính dài, Thiết huynh đệ có kế gì hay, cứ nói ra đừng ngại”, Thiết Ma Lặc nói “Nếu có một cánh quân tinh nhuệ đánh vào sau lưng quân địch thì có thể tổn sức một nửa mà thành công gấp đôi”. Quách Tử Nghi nói “Kế ấy hay thì hay, nhưng quán tinh nhuệ từ đâu đánh tới? Nếu từ đây đi, thì làm sao qua được khu vực phòng thủ mấy ngàn dặm

của quân địch?”.

Thiết Ma Lạc nói “Quách đại nhân còn chưa biết, trong địa giới U Châu có một tòa núi Kim Hạc, trại chủ Tân Thiên Hùng ở đó có giao tình với ta rất thân thiết, người ấy can trung nghĩa đảm, là một hán tử lấy lòng. An Lộc Sơn câu kết với Vương Bá Thông, tung lưới quét hào kiệt lục lâm, nhưng nhờ Tân Thiên Hùng ra sức vạch rõ mưu gian của họ, kéo lại được một số đồng đạo lục lâm, mới không đến nỗi tất cả đều bị An tặc lợi dụng. Y biết tại hạ theo đại nhân, từng nói với tại hạ rằng nếu có chuyện gì cần thì y tình nguyện vâng lệnh đại nhân sai bảo. Chỉ là không biết đại nhân có chịu thu dụng nhân vật trong hắc đạo không?”.

Quách Tử Nghi cười nói “Chỉ cần y có lòng giúp nước, thì còn kể gì hắc đạo hay bạch đạo. Bách tính ai không muốn an cư lạc nghiệp, rất nhiều trong những người lưu lạc làm giặc cướp thật ra chỉ vì bất đắc dĩ mà thôi. Cho nên từ khi ta làm quan đến nay, đối với đám giặc cướp, trước nay đều mở một mặt lưới, chủ trương vỗ về, chứ không chủ trương đánh dẹp. Trong lục lâm đã có loại nghĩa sĩ như thế y lại tình nguyện theo lệnh ta, đó quả thật là mong còn chưa được”.

Thiết Ma Lạc cả mừng nói “Như thế thì xin đại nhân ban cho một chiếu thư, ban cho y một danh nghĩa, đem bộ hạ ở núi Kim Hạc phiên chế thành một cánh nghĩa quân, cho dù không thể quyết thắng ở chiến trường thì ít nhất cũng có thể quấy rối sau lưng quân An Lộc Sơn”.

Quách Tử Nghi trầm ngâm hồi lâu, nghĩ ngợi thật kỹ, nói “Toán nghĩa quân này, lúc mới thành lập còn phải có người thu xếp mới được. Nam hiền đệ, ngươi là một viên tướng tài, nhờ ngươi và Thiết huynh đệ đi thay ta một chuyến, ủy quyền cho Tân trại chủ làm Chiêu thảo sứ đánh vào sau lưng địch, ngoài núi Kim Hạc, phàm có hào kiệt lục lâm nào tình nguyện muốn phiên chế thành nghĩa quân đều nhất loạt thu dụng. Chỉ mong dưới sự thu xếp của các ngươi có thể thắng được vài trận lòng lòng lấy lấy!”.

Nam Tề Vân thấy chính hợp với ý mình, đứng lên nói “Tiểu tướng vâng lệnh”. Quách Tử Nghi lập tức viết chiếu thư, lại đưa Nam Tề Vân một chiếc lệnh tiễn, dặn dò “Sau lưng quân địch còn rất nhiều tàn quân của triều đình, ngươi cũng có thể thu dụng họ. Ta giao cho ngươi chiếc lệnh tiễn này, cho ngươi thay mặt ta ban bố hiệu lệnh,

tùy nghi hành sự”.

Nam Tề Vân trịnh trọng đón lấy lệnh tiễn, nói “Bẩm lệnh công, chuyến này ta đi, nếu có thể phiên chế được một cánh nghĩa quân, sẽ đánh cốc Long Miên trước để phá tan sào huyệt của Vương Bá Thông. Làm như thế có hai cái hay, đã có thể tiêu diệt được tay chân của An Lộc Sơn, lại có thể nhân đó ra lệnh cho các nhân vật trong giới lục lâm cải tà quy chính, bỏ tối theo sáng, Vương Bá Thông hiện là minh chủ lục lâm, nếu có thể một phen đánh giết y, thì những người quy phụng y, mười người có tới chín có thể thu dụng”.

Quách Tử Nghi nói “Chuyện tác chiến do người toàn quyền vạch ra kế sách, không cần thỉnh thị. Được rồi, việc không nên chậm trễ, hai sư huynh đệ các người cứ lập tức lên đường hôm nay, ta chờ tin báo tiếp của các người?”. Y nắm tay Nam Tề Vân, đích thân đưa họ ra khỏi khách sảnh, lại dặn thị tùng chuẩn bị ngựa cho họ.

Nam Thiết hai người trở về chỗ ở thu xếp hành trang, Thiết Ma Lặc cười nói “Nam sư huynh, huynh phải đa tạ đệ mới đúng, huynh sợ không được đi cốc Long Miên, bây giờ đệ đã xin tướng lệnh cho huynh, nếu Hạ cô nương ở cốc Long Miên, thì lần này huynh có thể diễn một vở dũng sĩ cứu giai nhân rồi”.

Nam Tề Vân cười nói “Người đừng nói ta, chẳng phải là người cũng có thể nhân cơ hội này thân cận với Hàn cô nương sao? Người yên tâm, nếu người muốn tâm tình với cô ta trên đường, nhất định ta không nghe trộm đâu”.

Nguyên là sau khi Hàn Chỉ Phân tới Cửu Nguyên, phu nhân của Quách Tử Nghi rất ưa thích nàng, mời nàng vào phủ làm bạn, ở cùng với gia quyến, gia đình nhà quan trọng ngoài cách biệt, vì thế Thiết Ma Lặc lại không thể thường gặp mặt nàng, lần này Quách Tử Nghi phái hai sư huynh đệ họ tới núi Kim Hạc, có nói rõ là để Hàn Chỉ Phân cùng đi với họ. Thiết Ma Lặc bị sư huynh chế nhạo, bất giác nóng bừng hai tai, vội nói “Sư huynh, câu nói đùa ấy huynh không được nói bừa bãi, huynh và Hạ cô nương đã đính hôn, chứ đệ và Hàn cô nương chỉ là coi nhau như anh em thôi”. Nam Tề Vân cười nói “Chuyện ấy ta cũng từng làm qua rồi, lúc đầu ta với Hạ cô nương cũng chỉ coi nhau như anh em thôi”.

Hai sư huynh đệ đang đùa giỡn, thì Hàn Chỉ Phân đã tới, vừa bước vào là cười nói “Ma Lặc, huynh nghĩ ra ý rất hay, muội làm bạn

với bấy nhiêu phu nhân trong phủ nha này, đang buồn chán gần chết! Ô, nghe nói các huynh sắp đánh cốc Long Miên, phải không?”. Nam Tề Vân nói “Đúng thế, Hàn cô nương, cô có ý gì hay?”. Hàn Chỉ Phân cười nói “Đừng nói ý hay, cả ý dở cũng không có. Muội chỉ là có đánh giết là vui vẻ! Con gái Vương Bá Thông còn nợ muội một chưởng, muội đang muốn đi đòi nợ đây”. Nam Tề Vân nói “Hay đấy, lần này cô có cơ hội để so tài với cô ta rồi. Hai anh em nhà họ Vương đều không phải người tốt. Ta hy vọng cô một kiếm đâm xuyên qua người cô ta”. Hàn Chỉ Phân nhìn Thiết Ma Lặc một cái, như cười mà không phải cười, nói “Chuyện đó muội không dám, giết vị Vương cô nương ấy rồi, đấy gì mà đền cho Ma Lặc? Nam đại ca, huynh không biết đấy, vị Vương cô nương ấy đối xử với Ma Lặc tốt lắm nhé!”.

Thiết Ma Lặc vừa then vừa cuống, kêu lên “Chỉ Phân, ta không nói với cô rồi sao? Bất kể cô ta đối xử với ta thế nào, thì cũng là kẻ thù đã giết nghĩa phụ ta!”. Hàn Chỉ Phân thấy y thật thà, cười nói “Nếu huynh không có như vậy thì cần gì phải cuống quít như thế? Được rồi, không trêu huynh nữa. Ngựa đã chuẩn bị xong, chúng ta có thể lên đường rồi”.

Ba người cùng cưỡi ngựa ra khỏi phủ nha, bọn thị vệ đang phiên trực hơi ngạc nhiên, hỏi “Nam tướng quân, đêm qua người vừa về, hôm nay lại phải đi rồi à? Có việc công gì mà bận rộn như thế? Hàn cô nương, cô cũng đi sao?”. Nam Tề Vân vì chuyện này cần giữ bí mật, không muốn nói nhiều với họ, bèn qua loa vài câu, rồi lập tức thúc ngựa lên đường.

Con ngựa hoàng phiêu của Tần Tương vẫn do Hàn Chỉ Phân cưỡi, ngựa của hai người Nam Thiết là tuần mã do Quách Tứ Nghi lựa chọn cho họ, tuy không sánh được với con ngựa hoàng phiêu, nhưng cũng khỏe mạnh phi phàm, không quá một buổi đã đi được hơn trăm dặm.

Dọc đường họ không khỏi nói tới chuyện cốc Long Miên, nói tới việc đại náo tiệc mừng công của Vương gia bảy năm về trước, Thiết Ma Lặc dường như chợt nhớ ra chuyện gì, đột nhiên kìm cương lại.

Nam Tề Vân hỏi “Chuyện gì thế? Con ngựa của người không nhảy nữa à?”. Thiết Ma Lặc nói “Không phải. Đệ là đang nghĩ chúng ta có cần quay lại Cửu Nguyên không?”. Nam Tề Vân nói “Tại sao?”. Thiết Ma Lặc nói “Đệ nhớ lại một chuyện”. Hàn Chỉ Phân cười nói “Chuyện gì mà hót hải như thế? Đã đi được hơn trăm dặm rồi mà còn quay lại

à? Huynh vừa đi vừa nói xem, để Nam đại ca bàn tính giúp huynh”.

Thiết Ma Lặc nói “Nam sư huynh, mới rồi ở cửa nha môn người hỏi chuyện huynh tên là gì?”. Nam Tề Vân nói “Tên là Hạ Côn, thế nào, người thấy có gì không ôn?”. Thiết Ma Lặc nói “Hôm đầu tiên đệ tới Cửu Nguyên, các người đang thao luyện trong nội thao trường, Hạ Côn này cũng có mặt trong đó, đệ nhớ là y bắn ba phát lên tiếp đều trúng hồng tâm, có phải không?”. Nam Tề Vân nói “Không sai, trong các viên Hiệu úy thì tiền pháp của y thuộc loại giỏi nhất. Người biết y à?” Thiết Ma Lặc nói “Hôm ấy đệ thấy y trong nội thao trường, chỉ cảm thấy quen quen, mới rồi huynh nói tới chuyện đại náo cốc Long Miên bảy năm trước đệ đột nhiên nhớ ra, đệ đã gặp người này trong cốc long Miên rồi, chỉ vì lúc ấy quá đông người, nên đệ nhất thời không nhớ ra được”.

Nam Tề Vân giật nảy mình, nói “Thật không” Người nhớ rõ ràng, không lầm đấy chứ?”. Thiết Ma Lặc nói “Chắc chắn không lầm, huynh còn nhớ không, hôm ấy đệ giả làm tùy tùng của Tân trại chủ, các huynh uống rượu trong hoa viên, đệ thì ăn cơm với bọn tùy tùng ở ngoài, y ngồi cùng bàn với đệ. Người khác cười cười nói nói, chỉ có y không nói tiếng nào, nên đệ đặc biệt ghi nhớ. Huynh nghĩ xem, nếu y là người của Vương Bá Thông mà cho y ở lại trong quân, há không phải đáng lo sao?”.

Nam Tề Vân hỏi “Lúc ấy những người ăn cơm cùng bàn với người đều là bộc dịch của Vương Bá Thông à?”. Thiết Ma Lặc nói “Cũng có tùy tùng của các trại chủ, đều có thân phận như ta”.

Nam Tề Vân trầm ngâm hồi lâu, nói “Từ khi Quách lệnh công biết được An Lộc Sơn có ý làm phản, liền ra bằng chiêu mộ dũng sĩ, kết nạp nhân tài. Theo chỗ ta biết, Hạ Côn thuộc toán dũng sĩ ứng mộ đầu tiên, y là người cẩn thận, cũng rất trung thành với chức vụ, hiện chúng ta đã không thể đoán định y là người của Vương Bá Thông, cũng chưa nắm được bằng chứng gì về y, nếu lại âm âm trở về tố giác y, há không phải là chuyện bé xé ra to sao?”. Thiết Ma Lặc nói “Chúng ta chỉ nói với một mình Quách lệnh công thôi”. Nam Tề Vân nói “Nhưng chúng ta đã đi mà lại quay về người ngoài lại không nghi ngờ sao? Nếu quả thật y là người xấu, lại là khua cỏ động rắn, chẳng bằng thế này, ở đây vẫn còn trong địa giới Cửu Nguyên, ta tới điểm đóng quân phía trước, viết một lá mật thư, nhờ họ gấp đưa về, bấm

cáo với Quách lệnh công xin y để ý đề phòng, như thế được rồi. Các nơi này thường có văn thư đi lại với phủ nha, người ngoài sẽ không sinh nghi”.

Thiết Ma Lặc thấy sư huynh nói có lý, bèn không đòi quay về nữa. Ngựa của họ đi nhanh, không đầy một giờ thì tới điểm đóng quân trước mặt, Nam Tề Vân viết một lá thư, niêm phong kỹ rồi đưa cho viên võ quan ở đó, người ấy biết Nam Tề Vân, hứa sẽ chuyển về cho y ngay trong ngày.

Rời khỏi điểm đóng quân, ba người lại tiếp tục đi, sau ba ngày thì vào tới địa khu do An Lộc Sơn quản hạt.

Trên đường thỉnh thoảng lại gặp những đám người bông bế chạy nạn, quả thật loạn dân đầy núi, xốn mắt đau lòng, thỉnh thoảng cũng gặp quân An Lộc Sơn đuổi theo tàn binh bại tướng, may mà ngựa của họ đều từng xông pha trận mạc, lên núi vượt gò như đi trên đất bằng, vừa nhìn thấy quan quân là rẽ vào đường nhỏ, dọc đường yên ổn, thẳng tới núi Kim Hạc.

Trong trại nghe báo tin, từ trại chủ Tân Thiên Hùng trở xuống đều ra đón tiếp, Hàn Chỉ Phân chợt thấy trong đám đông có cha, vô cùng vui mừng, nhảy nhót chạy tới, kêu lên “Cha, cha về rồi à?”.

Hàn Trạm kéo con gái cười nói “Ta đã biết tính người không chịu yên phận, rất thích sinh ồn khiến người ta lo lắng. Hôm trước ta trở về nghe. Tân thúc thúc nói người lén lút bỏ đi, cơ hồ khiến ta hoảng sợ nhảy dựng lên”. Hàn Chỉ Phân bĩu môi nói “Tân thúc thúc, tại sao người lại nói diệt nữ như thế? Lần trước diệt nữ rời núi, không phải đã bẩm báo với người rồi sao?”. Tân Thiên Hùng cười nói “Ta nói đùa với cha người, sao người cống lên như thế?” Hô, hôm ấy người nhảy lên con ngựa hoàng phiêu rồi mới nói với ta, dáng vẻ nôn nóng muốn đi như thế, bây giờ ta nhớ lại vẫn còn thấy buồn cười, người nghĩ xem, ta có dám không ưng thuận không?”. Hàn Trạm hô hô cười rộ “May mà người cùng đi với Thiết hiền diệt, nếu không quả thật ta không yên tâm”, rồi quay lại chào hỏi Nam Tề Vân, lại kéo Thiết Ma Lặc nói “Thiết hiền diệt, người lớn lắm rồi, đúng là một thiếu niên anh hùng, khiến người ta ưa thích”. Y một tay dắt con gái, một tay dắt Thiết Ma Lặc, khiến Thiết Ma Lặc cảm thấy khó xử, Nam Tề Vân nhìn thấy, nghĩ thầm “Chuyện hay của họ chắc có thể thành. Chỉ mong họ không đến nỗi như mình, gặp nhiều hoạn nạn”.

Nam Tề Vân gặp gỡ mọi người xong, phát hiện trong sơn trại ngoài Hàn Trại còn có thêm mấy người. Kim kiếm thanh nang Đỗ Bá Anh và Phù Lăng Tiêu hiệp khách nổi tiếng ở Thiểm Nam cũng có trong đó. Nam Tề Vân rất thân thiết với họ, cách biệt nhiều năm, lúc ấy lại bước tới thi lễ, hỏi thăm lẫn nhau mới biết lần trước Hàn Trại xuống núi một là tới nơi xa thăm bạn, hai là để chiêu mộ anh hào cho núi Kim Hạc. Núi Kim Hạc cách cốc Long Miên không xa, Hàn Trại đã sớm tính tới việc An Lộc Sơn gây biến, nên Che tổ trước lúc mưa cho sơn trại, chuẩn bị ứng phó với cốc Long Miên.

Tân Thiên Hùng nói “Tình hình trước mắt rất khẩn cấp mà đúng lúc này các người lại rời Cửu Nguyên, Quách lệnh công lại chịu cho các người đi à?”. Nam Tề Vân nói “Chính là muốn thương lượng kế sách với các người, chúng ta thông thả sẽ nói”.

Hôm ấy quần hào thương nghị trong khách sảnh, Nam Tề Vân đưa chiếu thư ủy nhiệm của Quách Tử Nghi cho Tân Thiên Hùng, đề nghị phiên chế bộ thuộc của núi Kim Hạc thành nghĩa quân, lại nói kế hoạch tấn công cốc Long Miên của mình cho mọi người nghe, Tân Thiên Hùng vui vẻ đồng ý nói “Hàn lão tiên bối rất thông thạo địa hình ở cốc Long Miên, muốn đánh cốc Long Miên thì y là quân sư tốt nhất”.

Lúc ấy bàn bạc một lượt, quyết định đang đêm tập kích cốc Long Miên, chuẩn bị mọi việc xong, sau ba ngày sẽ động thủ. Núi Kim Hạc vì sợ cốc Long Miên đánh úp, vốn có thiết lập Tọa thám quanh cốc Long Miên. Cốc Long Miên là một khu đất hình cái hồ lô, bốn bề núi non vây quanh, trong cốc rộng khoảng trăm dặm, vốn có một số hộ thợ săn hái thuốc cư ngụ, ngoài cốc cũng có mấy thôn xóm. Sau khi cha con họ Vương chiếm cứ cốc Long Miên, đại hưng thổ mộc, xây dựng võ bị, đã biến cốc Long Miên thành một cát cứ to lớn, nhưng bọn đại đạo trên giang hồ có quy củ là không ăn “cỏ cạnh ổ”, Vương gia tự cho mình là minh chủ lục lâm, đương nhiên càng không muốn động thủ với đám thôn dân ấy. Trong cốc vốn có mấy hộ thợ săn và hái thuốc, tuy bị cưỡng bách vào bọn, phải làm việc cho họ nhưng vẫn giữ Nghề nghiệp của mình, chẳng qua phải nộp những vị thuốc đào được và dã thú săn được cho sơn trại, mỗi tháng lãnh một phần tiền gạo, cũng như làm thuê cho sơn trại. Còn như mấy thôn xóm ngoài cốc thì chỉ phải phục tùng sự quản hạt của họ, ngoài ra không có gì

thay đổi.

Gián điệp của núi Kim Hạc chính là chủ nhân quán trà năm xưa Thiết Ma Lặc đã ghé vào uống rượu, quán trà này cách cốc Long Miên không đầy ba mươi dặm, y có người họ hàng trong cốc, nhờ thế rất tinh thông về tin tức trong đó, núi Kim Hạc cũng thỉnh thoảng phải thám tử lấy danh nghĩa họ hàng tới thăm để nghe ngóng hư thực trong cốc, mỗi giờ báo về núi Kim Hạc một lần.

Hôm sau vừa khéo thám tử về báo, nói cha con Vương Bá Thông đều ở trong cốc, vả lại trong cốc treo đèn kết hoa, bốn phía trang hoàng đổi mới, ngày nào cũng có người từ sơn trại các nơi tới, dường như có chuyện vui gì đó.

Tân Thiên Hùng nghe xong tin tức ấy không thấy có gì đặc biệt, nhưng Nam Tề Vân thì không khỏi lo lắng nghi ngờ, nghĩ thầm hay mẹ con Hạ Lăng Sương quả thật đã bị Vương gia bắt, mà Vương Long Khách bức bách Hạ Lăng Sương phải thành hôn! Y mong mỗi mẹ con họ đang ở cốc Long Miên để mình có thể cứu ra, lại lo có chuyện bất ngờ xảy ra với họ, nghe được tin ấy, suốt hai ngày ăn không ngon ngủ không yên.

O0o

Nam Tề Vân đoán đúng được một nửa, Hạ Lăng Sương quả thật đã rơi vào tay Vương Long Khách, nhưng mẹ nàng lại không phải như nàng, ở chỗ nào, ngay cả Hạ Lăng Sương cũng không biết.

Đúng buổi tối núi Kim Hạc chuẩn bị động thủ tập kích cốc Long Miên, trong một gian phòng cực kỳ nhã trí mà Vương gia bố trí, có một thiếu nữ nằm trên giường, nàng định vùng dậy nhưng thân hình mềm nhũn không có chút khí lực nào, thiếu nữ ấy chính là Hạ Lăng Sương, nàng bị an trí trong gian phòng này đã vài hôm.

Nàng nghiêng nghiêng rằng, tức giận tới mức trước mắt tối sầm, trường tao ngộ đáng sợ này lại lần nữa hiện ra trong óc nàng.

Hôm ấy nàng đang nói chuyện với mẹ, trong lòng chỉ nghĩ tới Nam Tề Vân, tính ngày thì trong một hai hôm nữa Nam Tề Vân sẽ tới, ý nghĩa chưa dứt, chợt nghe gian ngoài có tiếng động, nàng mừng rỡ tới mức cơ hồ nhảy bật lên, vừa mới bước ra khỏi cửa, một bọn

người đã ập vào, vô cùng bất ngờ đối với nàng.

Bọn người tràn vào nhà nàng có bốn người, một là Tinh Tinh Nhi, hai là Vương Long Khách, ba là một đạo sĩ thân hình cao gầy, tướng mạo cổ quái, chỉ có người ấy là nàng không biết, người thứ tư thì nàng vô cùng bất ngờ, chính là Tây Nhạc thần long Hoàng Phủ Tung.

Nàng vĩnh viễn cũng không quên được tình cảnh lúc ấy lúc Hoàng Phủ Tung xuất hiện, mẹ nàng đột nhiên thét lên một tiếng, biến sắc mặt, dáng vẻ tựa hồ gặp phải ác quỷ, chạm trán thú dữ? Tiếng thét ấy đầy vẻ phẫn nộ, đầy vẻ sợ hãi, lại giống như tiếng kêu tuyệt vọng của một người lẻ loi gặp phải nguy hiểm không ai giúp đỡ! Mẹ con nàng dựa vào nhau mà sống đã hơn hai mươi năm, trước nay nàng chưa từng nhìn thấy dáng vẻ phẫn nộ như thế, tiếng kêu sợ hãi như thế nơi bà.

Nàng còn nhớ là theo bản năng, nàng lập tức nhảy bật ra, tuốt kiếm đâm Hoàng Phủ Tung, đột nhiên ngửi thấy một mùi hương cổ quái, kiếm chiêu phát ra, không có chút kinh lực nào, giống như vừa uống rượu xong, đầu vầng mắt hoa, thân hình mềm nhũn, chỉ muốn nằm lăn ra giường ngủ một giấc, đầu óc mơ hồ, nàng còn nhớ Vương Long Khách bước tới cạnh nàng, đúng lúc ấy nàng còn văng vẳng nghe mẹ nàng kêu lên một tiếng, tựa hồ xông vào Hoàng Phủ Tung “Ta không cho người nói nửa câu với Sương nhi!”, sau đó tựa hồ còn mấy tiếng đao kiếm chạm nhau, sau đó nàng mất hết tri giác.

Đến khi tỉnh lại, nàng đã thấy mình trong gian phòng này, nàng phát hiện trong người không có gì khác lạ, lúc ấy mới hơi yên tâm, nhưng khí lực vẫn chưa khôi phục được chỉ đành nằm trên giường, không có cách nào. Nàng bị an trí trong gian phòng ấy đã qua mấy hôm, Vương Long Khách cũng tới lấy lòng vài lần, lần nào cũng bị nàng chửi mắng phải lui ra.

Hạ Lăng Sương đang khổ não, chợt thấy rèm cửa vén lên, Vương Long Khách lại bước vào. Hạ Lăng Sương giận dữ nghiêng chặt rằng, quay đầu đi không thèm nhìn y. Chỉ nghe Vương Long Khách ngọt ngào cười nói “Qua vài hôm rồi, mà nàng vẫn còn giận sao. Đều là do ta không tốt, chưa được nàng ưng thuận đã đưa nàng về đây nhưng đó cũng là vì ta quá yêu thương nàng, nàng nên tha thứ cho ta, ờ, nàng vẫn cảm thấy buồn phiền à, ta nhất thời chưa thể đưa thuốc giải cho

nàng, có điều hôm nay ta đưa tới cho nàng một ít long diên hương, có thể đề thần tỉnh trí, nàng ngủ một chút, có thấy thoải mái không?”.

Mùi hương ấm áp bay vào trong màn, Hạ Lăng Sương quả nhiên cảm thấy tỉnh táo, chỉ nghe Vương Long Khách nói tiếp “Hạ cô nương, nàng muốn gì cũng được, chỉ cần nàng nói một câu thôi”.

Hạ Lăng Sương vô cùng uất hận kêu lên “Người đừng ra vẻ ân cần, giả vờ tử tế, ta chỉ muốn người một đao chém chết ta đi”. Vương Long Khách cười nói “Tai sao nàng lại giận ta, ta mời nàng tới đây là để giết nàng sao? Nàng yên tâm, ta thà chết chứ không nỡ làm nàng bị thương đâu! Những lời ta nói với nàng, câu nào cũng thật lòng đấy” Hạ Lăng Sương quay mặt lại, tức giận nói “Được, người nói hay lắm, vậy tại sao không chịu cho ta gặp mẹ ta?”.

Vương Long Khách phe phẩy chiếc thiết phiến, ngọt ngào nói “Mẹ nàng không ở đây, nhưng chỉ cần chúng ta thành hôn xong, tự khắc nàng sẽ gặp bà”. Hạ Lăng Sương tức giận nói “Người vô sỉ thật, muốn đem chuyện đó để uy hiếp ta à?. Vương Long Khách nói “Hạ cô nương, ta là thành tâm thành ý cầu hôn với nàng, nàng đừng hiểu lầm, mẹ nàng đi chỗ khác, bà tạm thời không muốn tới cốc Long Miên, nhưng chỉ cần chúng ta thành hôn xong, thì tự nhiên lão nhân gia người sẽ tới đây thăm con gái con rể thôi”.

Hạ Lăng Sương tức giận đỏ mặt, mày liễu dựng ngược, hừ một tiếng nói “Người muốn bức bách ta thành hôn, đó là cóc ghẻ muốn ăn thịt ngỗng trời, Hạ Lăng Sương ta cho dù tan xương nát thịt cũng không chịu lấy người đâu?”.

Vương Long Khách trước mặt nàng vốn vẫn đóng vai công tử đa tình, ôn nhu thể thiệp, chiều chuộng ân cần, bây giờ nghe thấy thế, bất giác biến hẳn sắc mặt, diên cuồng phẩy mạnh chiếc thiết phiến, qua một lúc mới lạnh lùng nói: “Hạ cô nương, sao cô không nghĩ thử xem, nếu ta đúng là con cóc ghẻ như cô nói, thì món thịt ngỗng trời này ta đã ăn từ lâu rồi. Cô đã rơi vào tay ta, ta muốn thu xếp cô thế nào cũng được, chỉ vì ta kính cô yêu cô, muốn cùng cô làm một đôi vợ chồng thương yêu nhau thắm thiết, nên mới không dùng thủ đoạn cứng rắn với cô. Hạ cô nương, tính ra chúng ta cũng có một đoạn giao tình, tại sao cô lại căm hận ta?”.

Hạ Lăng Sương nói “Ta đã có chồng chưa cưới rồi, người cũng không phải không biết, người biết rõ ta và Nam Tể Vân đã có hôn

ước, còn bắt cóc ta về đây, đó không phải là coi thường ta sao? Nếu người muốn nói chuyện giao tình, thì mau mau thả ta ra, có thể ta sẽ bớt căm hận người”.

Vương Long Khách để lấy lòng nàng, vốn đã quyết ý dùng công phu mặt dày, cứ mặc kệ nàng chửi mắng nhục mạ thế nào cũng không phản ứng. Nhưng bây giờ nghe nàng nhắc tới Nam Tể Vân, y lại không nhịn được, chỉ thấy mặt y xám xanh, soạt một tiếng vút chiếc tập phiến xuống đất, há miệng quát lớn “Ta có chỗ nào không bằng họ Nam? Y chẳng qua chỉ là một tên võ quan nhỏ dưới trướng Quách Tử Nghi, có ra cái gì? Y chỉ biết đao tới kiếm lui, có chút hư danh trên giang hồ, không biết mềm mỏng, không biết yêu thương, có gì mà cô si mê y chứ? Mà nói lại, ta còn quen cô trước y, chúng ta cũng từng có một đoạn giao tình không kém, cô lại thay lòng, Vương Long Khách ta làm sao cam tâm được?”.

Vương Long Khách gào thét như sấm, Hạ Lăng Sương lại im lặng, vừa nghe y nói vừa nhớ tới chuyện cũ, bảy năm trước nàng vừa vào giang hồ, một lần trên đường gặp một toán quan quân, viên võ quan thấy nàng xinh đẹp buông lời sàm sỡ, nàng đang định động thủ thì có một thiếu niên qua đường quát chặn viên võ quan kia lại, giải vây cho nàng, thiếu niên ấy chính là Vương Long Khách. Lúc ấy Hạ Lăng Sương không biết thân phận của y, còn tưởng y là một công tử nhà giàu trượng nghĩa phù nguy, thấy y nho nhã, trò chuyện có duyên, văn tài võ nghệ đều không kém, quả thật cũng thầm xiêu lòng vì y.

Sau chuyện ấy hai người bắt đầu kết giao, kết bạn cùng đi trải qua nhiều ngày, Hạ Lăng Sương vừa vào giang hồ không hề có kinh nghiệm, Vương Long Khách thường chỉ điểm cho nàng, lại từng giúp nàng trừ diệt một tên tham quan, hai tên ác bá, Hạ Lăng Sương càng cho rằng y là một hiệp khách thiếu niên, ngày càng có hảo cảm với y, có điều thời gian chưa nhiều, chưa từng nói tới chuyện cưới gả. Không bao lâu, Vương Long Khách vì chuyện nhà y tranh bá với Đậu gia, bắt buộc phải chia tay với Hạ Lăng Sương, vội vã trở về cốc Long Miên, Hạ Lăng Sương đến lúc ấy vẫn chưa biết thân phận của y.

Đến khi Vương Long Khách chặn đường Đoàn Khuê Chương, bị Nam Tể Vân đánh bại, chuyện ấy lại vừa khéo bị Hạ Lăng Sương nhìn thấy, từ đó trở đi bộ mặt thật của Vương Long Khách dần dần lộ

ra, đến sau khi quần hùng đại náo cốc Long Miên, mưu gian của Vương gia câu kết với An Lộc Sơn đã bị vạch trần, Hạ Lăng Sương đối với Vương Long Khách cũng đã hoàn toàn tuyệt vọng.

Chuyện cũ từng cảnh từng cảnh hiện ra trong óc Hạ Lăng Sương, lúc ấy Vương Long Khách còn đang khua chân múa tay trước giường nàng, uất ức bất bình, lải nhải không thôi, Hạ Lăng Sương đột nhiên ngửa đầu lên, lạnh lùng nói “Không sai, người căn bản không thể sánh được với Nam Tề Vân!”. Vương Long Khách ngẩn ra, lớn tiếng hỏi “Tại sao ta không sánh được với y, ta là thiếu minh chủ lục lâm, gào mây thét gió, mưu đồ bá nghiệp, y thì có cái gì?”.

Hạ Lăng Sương nói “Y là bậc hảo hán hành hiệp trượng nghĩa, cứu khốn phù nguy, vì dân vì nước! Người câu kết với người Hồ, tàn hại bách tính, căn bản không là cái gì cả, lại còn muốn so sánh với y à?”.

Vương Long Khách tức giận tới cực điểm, nhưng y trợn hai mắt lên, lại hô hô cười nói “Cô thật là kiến thức đàn bà. Cô đã từng đọc qua sử sách chưa?”. Hạ Lăng Sương nói “Ta là so sánh việc làm của hai người các người, có liên quan gì tới sử sách chứ?”. Vương Long Khách nhặt chiếc quạt lên, phe phẩy vài cái, ra sức dần lửa giận xuống, lấy giọng ôn tồn nói “Không phải cô cho rằng ta câu kết với người Hồ là một tội lớn sao? Cô có biết các vua sáng nghiệp các đời nhờ ngoại viện lấy được thiên hạ thì sử sách ghi chép rất nhiều không. Cho dù cô chưa đọc sử sách nhưng chắc cũng biết chuyện bản triều, năm ấy cha con Lý Uyên cùng phản vương các lộ đuổi hươu ở Trung nguyên, Lý Uyên từng xưng thần với người Đột Quyết, y sai Lưu Văn Tĩnh làm sứ giả, dâng biểu lên Khả hãn Đột Quyết, hẹn: Chinh phạt đắc thắng, thì con gái ngọc lụa đều thuộc về Khả hãn. Vì thế mới được Đột Quyết giúp đỡ, về sau Lý Uyên trở thành Cao tổ hoàng đế của bản triều, bây giờ ta liên kết với An Lộc Sơn thì chẳng qua cũng làm như Lý Uyên, tạm thời mượn y giúp đỡ mà thôi, sau khi xong việc ta có thể tiêu diệt y, độc chiếm thiên hạ của nhà Đường, hô hô, lúc ấy, ta cũng như Thái tông hoàng đế Lý Thế Dân, là bậc quân vương sáng nghiệp một đời. Cô có hiểu hoài bão của ta không? Cô lại vì thế mà chửi ta, đó không phải là kiến thức đàn bà sao?”.

Vương Long Khách giỏi ăn nói, dẫn cổ nghiệm kim, cho rằng đã đủ có thể khuất phục Hạ Lăng Sương, nào ngờ Hạ Lăng Sương cười

nhặt một tiếng, càng tỏ vẻ khinh bỉ, nói “Ái chà, thật là thất kính, té ra người lại có hoài bão như thế kia đấy? Tiểu nữ chưa từng đọc qua sử sách, nhưng chỉ biết một điều đạo lý, là những ai tàn hại bách tính chính là bọn người xấu xa thập ác không tha, nhận giặc làm cha thì là quốc tặc người trong nước ai cũng có quyền giết”.

Vương Long Khách dùng đủ mọi thủ đoạn, lúc mềm lúc cứng, không ngờ không những không làm cho Hạ Lăng Sương xiêu lòng được mà còn bị chửi một trận tàn tệ. Tuy trước đó y từng bị chửi mấy trận, nhưng chưa từng bị chửi ghê gớm thế này, bị chửi tới mức tối tăm mặt mũi, quả thật không còn chỗ nào để xoay chuyển tình thế.

Vương Long Khách sắc mặt xám xanh, hai mắt đỏ ngầu, then quá hóa giận, đột nhiên sấn lên một bước, cười hưng dữ nói “Được lắm, té ra trong mắt cô thì ta là kẻ xấu xa thập ác không tha, vậy thì ta còn nói gì với cô được nữa, ta chỉ còn dùng thủ đoạn của kẻ xấu đối với cô thôi, hô hô, Hạ cô nương, cô đúng là Rượu mời không uống muốn uống rượu phạt!”.

Y đứng trước giường, khom người xuống, hai tay giang ra, định ôm Hạ Lăng Sương!

Hạ Lăng Sương không sao động dậy, lạnh lùng nói “Giỏi, oai phong lắm, phì, người quả là kẻ hạ lưu không biết nhục!”. Vương Long Khách rất cao ngạo, bị nàng chửi câu ấy vừa tức giận vừa xấu hổ, bốn mắt gặp nhau, chỉ thấy trong ánh mắt của Hạ Lăng Sương đầy vẻ khinh miệt căm ghét, lại có dáng vẻ ngạo nghễ lạnh lùng, Vương Long Khách bất giác trong lòng hoảng sợ, vốn Hạ Lăng Sương đã không có chút sức lực nào để chống cự, nhưng không biết thế nào Vương Long Khách đối diện với dáng vẻ oai nghiêm không thể xâm phạm của nàng, lại đột nhiên khiếp sợ, hai tay lỏng ra, không dám ôm nữa.

Vương Long Khách nghiêng nghiêng rằng, không sao thoát khỏi, lại không muốn bỏ đi, đang lúc trong lòng giằng xé, tâm ý ngần ngừ, chợt nghe một tiếng cười nhạt, âm thanh cực nhỏ nhưng rất rõ ràng, giống như có người cười khẽ bên tai y, y nhìn Hạ Lăng Sương, Hạ Lăng Sương vẫn nằm trên giường, hai mắt mở to giận dữ nhìn y, nhưng môi cắn chặt, rõ ràng tiếng cười ấy không phải do Hạ Lăng Sương phát ra.

Vương Long Khách quát “Ai ở ngoài đấy, không có tiếng đáp,

nhưng lại có một tiếng cười nhạt vang tới. Vương Long Khách vốn hơi sợ sệt, lại nghe tiếng cười nhạt ấy, bất giác buông Hạ Lăng Sương, lập tức vén rèm cửa xông ra.

Hạ Lăng Sương thở phào một hơi, kêu thầm “Nguy hiểm thật!”. Hai tiếng cười nhạt ấy nàng cũng nghe thấy, nàng mừng vì hai tiếng cười nhạt ấy tới rất kịp thời, đồng thời lại cảm thấy vô cùng kỳ quái.

Qua một lúc, chợt nghe tiếng bước chân từ bên ngoài đi vào, Hạ Lăng Sương vừa định thần, bất giác hoảng sợ, chỉ cho là Vương Long Khách lại quay trở vào.

Một bóng người thướt tha bước vào, Hạ Lăng Sương định thần nhìn kỹ, thì là Vương Yến Vũ em gái Vương Long Khách.

Tuy không phải Vương Long Khách tới, nhưng Hạ Lăng Sương cảm hận người nhà họ Vương thấu xương, dĩ nhiên cũng không có cảm tình gì với Vương Yến Vũ. Nàng lạnh lùng nhìn Vương Yến Vũ, không nói câu nào, chỉ thấy Vương Yến Vũ trên mặt có nét cười, dường như không có ác ý gì với nàng.

Vương Yến Vũ thấy dáng vẻ Hạ Lăng Sương như thế, ngăn người ra, nhưng trên môi vẫn nở nụ cười, bước tới giường, nói với Hạ Lăng Sương “Hạ thư thư, ca ca ta vô lễ với ngươi, chẳng trách gì ngươi tức giận, tiểu muội tới đây tạ tội với ngươi”.

Hạ Lăng Sương cười nhạt nói “Ca ca ngươi vừa bị ta chửi cụt đuôi chạy rồi, ngươi cần gì phải giở trò? Hừ, hai anh em ngươi kẻ đánh người xoa, lừa được ta à?”.

Vương Yến Vũ nói “Thư thư, xin đừng đa nghi, ta là thành tâm thành ý tới tạ tội với thư thư, không những thế ta còn muốn ca ca ta chuộc tội”.

Hạ Lăng Sương nói “Phì, nếu ngươi muốn chuộc tội, thì chuộc tội bằng cách nào? Phải rồi, ta đã sớm nghe nói ngươi là một tiểu ma nữ giết người không chớp mắt, ngươi cứ đem bản lãnh giết chết Đậu gia ngũ hổ năm xưa đâm ta một kiếm, để ta khỏi phải sống mà chịu sự hành hạ của các ngươi, cũng để khỏi phải nhìn thấy loại người đáng ghét như các ngươi”.

Vương Yến Vũ biến sắc, chợt hai hàng nước mắt rơi xuống, hạ giọng nói “Năm đó ta giết năm vị bá bá nhà họ Đậu, chỉ là vâng lệnh cha mà thôi, bây giờ nghĩ lại hối hận không kịp, nhưng năm vị bá bá nhà họ Đậu cũng có chỗ đáng chết, có điều không nên để ta giết họ

mới đúng, thư thư, chuyện ấy người cũng không thể tha thứ cho ta sao?”.

Hạ Lăng Sương vốn cũng chẳng có hảo cảm gì với Đậu gia ngũ hổ, chẳng qua câu ấy chỉ là nêu ra một ví dụ thôi, nghe Vương Yến Vũ trình trọng biện hộ như vậy, lại cảm thấy có chỗ kỳ quái, lúc ấy không nhịn được, nói “Người không cần giở trò từ bi mèo già khóc chuột, người giết họ xong, hối hận cũng được, đắc ý cũng được, không liên quan gì tới ta. Người nói thẳng ra đi, ca ca người sai người tới đây là có ý đồ gì? Có điều ta có thể chém đinh chặt sắt, nói cho người biết, mềm cũng được, cứng cũng được, ta cũng không nghe theo đâu? Bất kể người dùng đao kiếm, thuốc độc hay lời ngon tiếng ngọt, mà muốn ta nghe theo, cũng chỉ uổng phí tâm cơ thôi”.

Vương Yến Vũ nói “Ta là em gái y, người không tin ta, cũng chẳng trách được, nhưng mà ta tới đây hoàn toàn không phải do ca ca ta sai khiến, người hỏi ta tới đây làm gì à? Ta tới chỗ này là để giúp người đào tẩu, người có tin ta không?”.

Hạ Lăng Sương kinh ngạc, hỏi “Người muốn thả ta chạy thật à? Đây, như thế có gì hay cho người? Ta và người cũng chẳng có giao tình gì?”.

Vương Yến Vũ nói “Người nhất định muốn biết chuyện này có gì hay cho ta, thì mới tin tưởng thành ý của ta phải không? Được rồi, ta sẽ nói cho người biết. Ta biết người là vợ chưa cưới của Nam đại hiệp, ta chỉ mong sau khi các người gương vỡ lại lành, người nói tốt vài câu cho ta trước mặt Nam đại hiệp”.

Hạ Lăng Sương nói “Ừa, chuyện này mới là lạ đây. Người muốn nói gì với y?”. Vương Yến Vũ thoáng đỏ mặt, then thùng nói “Chỉ cần người nói ra chuyện hôm nay, để Nam đại hiệp biết rõ ta cũng hoàn toàn không phải là kẻ xấu xa không thuốc nào chữa được, thế là hay rồi”.

Cho dù Hạ Lăng Sương đầu óc khôn ngoan, nhất thời cũng khó mà hiểu được duyên cớ bên trong, nghĩ thầm “Tại sao cô ta lại muốn Nam đại ca có cảm tình với cô ta? Tại sao cô ta lại có dáng vẻ như thế? Nếu không phải nàng rất tin tưởng Nam Tể Vân, lại biết trước nay giữa hai người không có quan hệ gì, thì không khéo đã ngờ vực bên trong có ẩn tình gì rồi”.

Hạ Lăng Sương đang ngờ vực, chợt thấy Vương Yến Vũ lấy ra một

bình thuốc, trút ra nửa bình chất lỏng màu hồng, hạ giọng nói “Người trúng phải chất độc Thiên nhật túy mê hương tán, đây là thuốc giải, ta lấy trộm chỗ ca ca ta”.

Hạ Lăng Sương nửa tin nửa ngờ, nói “Người lấy trộm thuốc giải cho ta, không sợ cha anh quả phạt à?”. Vương Yến Vũ nói “Người không cần lo cho ta, người mau uống thuốc giải vào, trốn khỏi chỗ này mau đi, nếu không ca ca ta phát hiện ra ta lấy trộm thuốc giải, thì người không trốn thoát được đâu.

Hạ Lăng Sương thấy nàng có vẻ nôn nóng như thế, tựa hồ chỉ mong là mình lập tức uống thuốc giải vào, lại nghi ngờ thêm mấy phần, lạnh lùng nói “Nói như thế, thì người lại vì một người không liên quan tới mình mà đổi đầu với ca ca, ha ha, không ngờ tâm địa người thiện lương như thế đấy, cạp già cũng biết niệm kinh”.

Vương Yến Vũ vội nói “Người muốn thế nào mới chịu tin ta? Ồ, người không biết ta là...”. Hạ Lăng Sương mở to hai mắt hỏi “Người, người là cái gì?”. Đúng lúc ấy, chợt nghe tiếng gọi “Tiểu thư, tiểu thư?”. Đó là a hoàn của Vương Yến Vũ đang gọi nàng, âm thanh cấp bách, tựa hồ xảy ra chuyện gì.

Vương Yến Vũ giật nảy mình, đặt bình thuốc xuống cạnh Hạ Lăng Sương, tức giận nói “Được, người không tin ta cũng chẳng còn cách nào, uống hay không uống thuốc giải thì tùy người, không phải người muốn tìm cái chết sao? Được, người cứ uống bình thuốc độc này đi!”.

Vương Yến Vũ vội vàng bước ra, Hạ Lăng Sương đưa mắt nhìn theo bóng nàng, lại nhìn cái bình bằng bạc, dáng vẻ của Vương Yến Vũ lúc bỏ đi có vẻ vừa nôn nóng, vừa phẫn kích, lại vừa như chịu rất nhiều điều ủy khúc, một thiếu nữ tựa hồ không thể đóng kịch như vậy được. Hạ Lăng Sương chợt nghĩ “Cô ta nói cũng đúng, nếu đây là bình thuốc độc, thì nhiều lắm mình cũng chỉ chết là cùng, uống xong sẽ không còn tình trạng sống dở chết dở như thế này nữa”.

Nàng không thể bò lên, nhưng hai tay còn có thể từ từ di động, nàng cầm lấy bình thuốc, mở nắp ra, nghe một mùi thơm ngào ngạt bốc lên, lập tức tinh thần sáng khoái, cuối cùng cũng dốc được nửa bình thuốc vào miệng.

Vương Yến Vũ bước ra, thấy a hoàn kia vội hỏi “Người có gặp ca ca ta không?”. A hoàn kia nói “Thiếu trại chủ đã ra tiền sảnh rồi. Nghe nói có khách tới”. Mấy ngày hôm nay đều có các nhân vật lục lâm tới, Vương Yến Vũ cũng không để ý bèn hỏi “Người chuyện bé xé ra to, tới tìm ta là có chuyện gì?”. A hoàn kia nói “Dương tổng quản truyền lệnh của lão trại chủ gọi tiểu thư ra gặp khách. Dương tổng quản đã tìm người khắp nơi”. Vương Yến Vũ hơi kinh ngạc, nghĩ thầm “Khách nào mà quan trọng thế, cha mình đã đích thân chiêu đãi, lại có anh mình, sao còn muốn mình cũng ra?”. Lúc ấy bèn nói “Ta ra ngoài ấy, chuyện ta tới đây người không được để cho người khác biết”.

Vương Yến Vũ ra tới tiền sảnh, vừa từ sau bình phong nhìn ra, bất giác trong lòng rung động!

Hai người khách tới hoàn toàn không phải nhân vật lục lâm mà là người Vương Yến Vũ nhận biết vợ chồng Đoàn Khuê Chương danh chấn giang hồ.

Đoàn Khuê Chương là con rể nhà họ Đậu, Vương gia đại phá núi Phi Hổ, tiêu diệt Đậu gia ngũ hổ xong, vốn đã chuẩn bị đề phòng vợ chồng họ tới trả thù, nhưng qua bảy năm, vợ chồng họ thủy chung vẫn chưa tới cốc Long Miên, cha con Vương Bá Thông cũng cho rằng họ không tới nữa, nào ngờ tới nay họ lại đột nhiên xuất hiện!

Vương Yến Vũ sực hiểu ra, nghĩ thầm “Không trách gì cha mình giục mình ra gặp khách, té ra là loại khách này? Hồngбет, nếu họ động thủ, thì mình làm sao được?”. Quan hệ giữa Đoàn Khuê Chương và Thiết Ma Lặc thì Vương Yến Vũ biết rõ, nếu quả thật Đoàn Khuê Chương tới đây để báo thù, Vương Yến Vũ cũng khó mà đối địch với họ, lòng nàng rối bời, nấp sau tấm bình phong, không biết làm sao là tốt!

Lúc ấy, Vương Bá Thông đang nói chuyện với Đoàn Khuê Chương, y cũng cho rằng Đoàn Khuê Chương tới đây để trả thù cho Đậu gia, Vương Yến Vũ từ sau tấm bình phong nhìn trộm ra, chỉ thấy cha nàng vẻ mặt lạnh lùng, hỏi “Xin hỏi Đoàn đại hiệp, đêm nay hiền phu phụ đại giá quang lâm, là đi ngang ghé vào hay có ý gì?”.

Đoàn Khuê Chương nói “Vô sự không tới diện tam bảo, đương nhiên là có chuyện mới tới!”. Vương Bá Thông cười nhạt nói “Quân tử nhất ngôn, ngựa tốt thêm roi, xin hỏi Đoàn đại hiệp còn nhớ những

lời đã nói trên núi Phi Hồ năm xưa không?”. Đoàn Khuê Chương nói “Ta nói những gì?”. Vương Bá Thông nói “Hôm ấy ta lý luận với Đậu lão đại trên núi Phi Hồ, Đoàn đại hiệp không phải là người lục lâm, từng nói là không quản tới chuyện giữa hai nhà Vương Đậu, sau đó hiền phu phụ tử thí với Không Không Nhi theo quy củ võ lâm, Đoàn phu nhân cũng đã ưng thuận, hoặc thắng hoặc bại cũng chỉ lý luận với Không Không Nhi chứ không tìm tới Vương gia trả thù, các người có nói câu ấy không?”.

Đoàn Khuê Chương nói “Không sai chút nào, câu ấy là có” Vương Bá Thông thở phào một hơi, nói “Được, nếu đã thế thì chắc Đoàn đại hiệp là một người trọng lời hứa, giữ chữ tín, dường như ta cũng không cần phải nói nhiều”.

Đoàn Khuê Chương trầm giọng nói “Vương trại chủ chưa hỏi câu nào, sao lại cứ nhất quyết cho rằng ta tới đây để trả thù cho Đậu gia? Chẳng lẽ ngoài chuyện ấy ra thì Đoàn Khuê Chương ta không thể tới đây à?”.

Vương Bá Thông ngạc nhiên, kể lậ tức hô hô cười nói “Xin lỗi, đó là lão phu hiểu lầm. Đội ơn Đoàn đại hiệp coi lão phu là bằng hữu, chịu tới hàn xá, quả là may mắn lắm sao. Long nhi, mang trà lên đây”.

Đoàn Khuê Chương lạnh lùng nói “Khoan đã, trà thì uống hay không cũng được. Vương trại chủ, người lại hiểu lầm rồi”. Vương Bá Thông nói “Cái gì?”. Đoàn Khuê Chương nói “Tối nay vợ chồng ta tới đây, không phải tìm kẻ thù nhưng cũng không phải thăm bè bạn. Ta làm sao dám với cao làm bạn với Vương trại chủ?”.

Vương Bá Thông vội hỏi “Vậy thật ra Đoàn đại hiệp tới đây là vì chuyện gì?”

Đúng là: *Thù cũ nay còn thêm hận mới, Đàm rộng hang cộp cũng coi thường.*

Muốn biết chuyện sau thế nào, xin nghe hạ hồi phân giải.